

Bản án số: 68/2022/HS-PT
Ngày 18-7-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Năm.

Các Thẩm phán: Ông Trần Mười.

Bà Lê Thị Mỹ Giang.

Thư ký phiên tòa: Ông Trần Đại Nghĩa – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Công Thành – Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 7 năm 2022 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xét xử công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 74/2022/TLPT-HS ngày 20 tháng 5 năm 2022 do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 22/2022/HS-ST ngày 01/4/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

- Bị cáo có kháng cáo:

1. Phạm Tấn NY, sinh ngày 26/12/1996 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 4, phường N, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Tổ 6, phường N, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Phạm Tấn H (chết) và con bà Vy Thị Thanh Th (Vi Thị Thanh Th); vợ, con: Chưa có;

Tiền án: Ngày 13/02/2016, Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, ngày 08/02/2021 chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích; Tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 27/02/2014, Công an thành phố Quảng Ngãi xử phạt hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản”;

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 22/05/2021 đến ngày 27/5/2021 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

2. Hồ Văn S (Tên gọi khác: S N), sinh ngày 10/6/1996 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Tổ 2, phường N, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi; Nghề nghiệp: Bảo vệ; trình độ văn hóa: 8/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; con ông Hồ Văn V và con bà Trần Thị Kim L; vợ, con: Chưa có;

Tiền án: Ngày 25/12/2015, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Ngãi xử phạt 07 năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, ngày 19/04/2020 chấp hành xong hình phạt tù, chưa được xóa án tích; tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 31/5/2013 Công an thành phố Quảng Ngãi xử phạt hành chính về hành vi “Cố ý gây thương tích”;

Bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong thời gian cuối năm 2020, bà Nguyễn Thị Thanh V có nợ tiền Trần Thị Bạch L với số tiền 7.415.000.000 đồng. Để có số tiền trên cho bà V mượn, L vay của Phạm Cư E số tiền 800.000.000 đồng. Do bà V trốn tránh không trả tiền cho L nên L và Cư E có nhờ Lê Th gặp bà V để đòi nợ. Vào đêm ngày 20/05/2021, khi biết được bà V đang ở nhà chị chồng của V là bà Phan Thị Cẩm Nh thì L đi cùng với ông Cao Văn Ng, Lê Th và Huỳnh Tấn H đến trước nhà bà Nh để gặp V đòi tiền nợ nhưng nhà đóng cửa. Sau đó, L và ông Ng đi về, Th và H ngồi trước nhà bà Nh để canh chừng V, khoảng 21 giờ cùng ngày thì Th điện thoại cho Hồ Văn S và Phạm Tấn NY đến ngồi canh trước nhà bà Nh cùng với Th và H. Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 21/5/2021, S và Ý về nhà ngủ, khoảng 30 phút sau Th cũng đi về, còn H ở lại ngồi canh bà V. Trưa ngày 21/05/2021, L cùng ông Ng, Th và H tiếp tục đến nhà bà Nh tìm V đòi tiền nợ. Lúc này có ông Đỗ Tấn C và bà Võ Thị Thúy K cũng đến đòi nợ và được bà Nh mở cửa cho ông C và bà K vào gặp V. Còn nhóm của L vẫn đứng phía trước nhà, trong khi chờ gặp bà V thì Th dùng Facebook Lê Th liên lạc qua Facebook của ông Phạm Ng T nhưng T không nghe máy, Th tiếp tục dùng Facebook Lê Th liên lạc qua Facebook của Hồ Văn S nói S xuống hỗ trợ Th đòi nợ thì S đồng ý. Sau đó S dùng Facebook của mình liên lạc qua Facebook của Phạm Tấn NY và Nguyễn Hữu P nói Y và P đi giúp Th đòi nợ thì Y và P đồng ý. Tiếp tục Th dùng Facebook của mình liên lạc với Trần Đức H2 nói H2 đến hỗ trợ đòi nợ. H2 dùng

Facebook của mình liên lạc qua Facebook của Lê Cao Thanh B nói B qua chờ H2 đến giúp Th đòi nợ.

Sau khi được Th rủ thì Phạm Tấn NY, Hồ Văn S, Nguyễn Hữu P, Trần Đức H2 và Lê Cao Thanh B đến tập trung cùng với Lê Th, Trần Thị Bạch L, Huỳnh Tấn H đứng trước số nhà 203/3/2 Bùi Thị Xuân. Lúc này, trong nhà bà Nh xảy ra cãi vã giữa V với ông Đỗ Tấn C và bà Võ Thị Thúy K nên Công an phường Quảng Phú đến làm việc. Sau đó Th cùng với L đi vào nhà gặp V để thỏa thuận trả tiền nợ nhưng không thỏa thuận được. Khoảng 15 phút sau, Công an phường Quảng Phú yêu cầu L và Th đi về thì Th và L đi ra đứng trước nhà bà Nh. Sau khi Công an phường Quảng Phú làm việc xong ra về, Th gọi điện thoại cho Phạm Cư E nói gặp được V nhưng không thỏa thuận được việc trả tiền nợ nên Th nói với Phạm Cư E vào bắt V luôn được không thì Cư E nói “Ừ, ừ” đồng ý. Sau khi nói chuyện với Cư E thì Th nói với L đã điện thoại nói cho Cư E biết việc đập cửa cổng xông vào trong nhà bắt giữ bà V để đòi tiền nợ thì L đồng ý. Sau khi hỏi ý kiến của Cư E và L, Th nói H ra gọi H2 và B vào đập cửa nhà bà Nh. H2 đến trước cửa nhà bà Nh dùng chân đập mạnh vào cửa cổng rồi cùng với B xô cổng ngã, lúc này Th cùng với H2, B, Ý, H, P và S vào trong nhà để bắt bà V ra ngoài. Khi nhóm Th vào trong nhà, H2 đứng cản bà Nh lại không cho bà Nh điện thoại, bà V bỏ chạy thì Th đuổi theo bà V lên tầng 1, bà V vào phòng đóng cửa lại. Th dùng chân đập cửa phòng vào bắt bà V và cùng với Ý lôi bà V ra khỏi phòng và đưa bà V xuống tầng trệt thì B, S, P, H2 cùng với Th và Ý đưa bà V ra khỏi nhà rồi đưa bà V lên xe taxi do Th gọi, Th cùng Ý và S cùng lên xe taxi để giữ bà V.

Th nói tài xế taxi chở đến nhà nghỉ Hiền Trân ở đường Nguyễn Công P, thành phố Quảng Ngãi nhưng khi đến thì hết phòng. Sau đó Th điện thoại cho Cư E thông báo đã bắt giữ V, Cư E nói Th chở V lên Đèo Eo Gió thuộc địa phận huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi để Cư E đến gặp. Sau khi đưa V đến Đèo Eo Gió, Th điện thoại cho H, khi đó có L và Ng đứng cùng với H. H nói cho L biết đang giữ V tại Đèo Eo Gió rồi H điều khiển xe chạy lên trước, L nói ông Ng chở L đến Đèo Eo Gió để gặp bà V đòi nợ, khi Ng và L đến chân Đèo Eo Gió thì gặp H tại quán nước mía (lúc này L chưa gặp được bà V). Th tiếp tục liên lạc qua Facebook cho H2 và nói H2 lên Đèo Eo Gió. Khi Th điện thoại cho H2 thì H2 đang ở nhà của B. Sau đó H2 điện thoại qua Facebook cho P, rồi P điện thoại qua Facebook cho ông Phạm Ng T rủ ông T đi chơi. H2, B, P và ông T gặp nhau ở cây xăng Thanh Bình thuộc phường N, thành phố Quảng Ngãi và cùng nhau đi lên Đèo Eo Gió. Khi lên đến Đèo Eo Gió thì thấy xe taxi ở trong vườn keo, H2, P, B và ông T đứng ngoài đường. Khoảng 30 phút sau, Phạm Cư E đi xe ô tô đến và đi bộ vào nói chuyện với bà V về việc trả nợ. Tại đây, Cư E yêu cầu V phải trả hết nợ và Cư E có lời lẽ hăm dọa V rồi nói Th chở V về lại thành phố Quảng Ngãi và điều khiển xe bỏ đi. Th gọi điện thoại cho H bảo H nói L mua 01 sim điện thoại và 01 card điện thoại để cho V liên lạc về gia đình. H nói lại với

L thì L đưa cho H 01 sim viettel và mua 01 card điện thoại viettel đưa cho H mang lên đưa cho Th, nhưng khi H đến thì không thấy Th nên H điện thoại cho Th thì biết Th đã chở V về lại thành phố Quảng Ngãi. H quay lại gặp L nói đã đưa bà V về lại thành phố Quảng Ngãi, H điều khiển xe chạy về hướng thành phố Quảng Ngãi, còn ông Ng chở L về lại thành phố Quảng Ngãi. Khi H chạy đến vòng xoay thuộc thị trấn Chợ Chùa, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi thì Th điện thoại cho H nói L đưa ít tiền để mua đồ ăn và nước uống cho V. H gọi điện cho L nói yêu cầu của Th. Ông Ng chở L đến vòng xoay thuộc thị trấn Chợ Chùa, huyện Nghĩa Hành thì dừng lại, L đưa cho H số tiền 1.000.000đồng để mua nước, sữa, cơm cho V và mua đồ ăn cho những người khác trong nhóm, H nhận tiền và đi.

Khi xe taxi chở bà V đến thành phố Quảng Ngãi, Th bảo taxi chở V đến nhà B ở khu dân cư An Phú Sinh. Khi đến nơi, Th dẫn V vào nhà B và đưa lên phòng trên gác. Sau đó Th điện thoại cho H mua cơm, nước, sữa đi đến nhà nghỉ Đạt Phát ở đường Nguyễn Trãi, thành phố Quảng Ngãi để thuê phòng cho V ở. H đi mua cơm, nước, sữa đi đến nhà nghỉ Đạt Phát thuê phòng 103, H để cơm, nước, sữa trong phòng rồi đi về nhà. Khoảng 15 phút sau, Th đưa bà V xuống nhà và điện thoại taxi đưa V đến nhà nghỉ Đạt Phát, S đi cùng với Th trên xe taxi. Khi đến nhà nghỉ Đạt Phát, Th đưa V vào phòng 103, S đi theo sau. Khi V vào phòng 103 ở thì Th thuê phòng 102 để Th và S ngồi canh V. Khoảng 30 phút sau, Th điện thoại cho H lên thay để Th về, khi H lên phòng 102 thì Th lấy xe máy chở S về nhà. Khoảng 30 phút thì H điện thoại cho Ý lên thay để H về đi công việc, Ý chạy lên ở phòng 102 ngồi canh V thay cho H thì Công an thành phố Quảng Ngãi phát hiện và lập biên bản sự việc.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 22/2022/HS-ST ngày 01/4/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi.

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Tấn NY, Hồ Văn S phạm tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 157; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Tấn NY 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 22/05/2021 đến ngày 27/5/2021.

Xử phạt: Bị cáo Hồ Văn S 09 (chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Ngoài ra, còn tuyên về tội danh, hình phạt của các bị cáo: Phạm Cư E, Trần Thị Bạch L, Lê Th, Trần Đức Hoàng, Nguyễn Hữu P, Lê Cao Thanh B, Huỳnh Tấn H; phần xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo luật định.

Ngày 12/4/2022, bị cáo Phạm Tấn NY kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo;

Ngày 12/4/2022, bị cáo Hồ Văn S kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt;

Tại phiên tòa, bị cáo Phạm Tấn NY giữ nguyên nội dung kháng cáo; bị cáo Hồ Văn S bổ sung kháng cáo xin được hưởng án treo.

** Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ngãi về việc giải quyết vụ án:* Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Phạm Tấn NY, Hồ Văn S về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật” quy định tại khoản 1 Điều 157 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Xét kháng cáo của các bị cáo, thấy rằng Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất hành vi phạm tội của các bị cáo và áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự xử phạt bị cáo Phạm Tấn NY, bị cáo Hồ Văn S mỗi bị cáo 09 (chín) tháng tù về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật” là phù hợp. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 Bộ luật tố tụng hình sự không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt mà bản án sơ thẩm đã tuyên.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi của các bị cáo:

Đêm ngày 20/5/2021, bị cáo Trần Thị Bạch L cùng với các bị cáo Lê Th, Phạm Tấn NY, Hồ Văn S, Huỳnh Tấn H đến gặp bà Nguyễn Thị Thanh V để đòi nợ nhưng bà V không chịu gặp, đóng cửa ở trong nhà. Sau đó các bị cáo L, Th, S và Ý về nhà, còn bị cáo H ngồi canh bà V. Ngày 21/5/2021, các bị cáo L, Th quay lại, tại đây bị cáo Th có liên lạc qua Facebook rủ các bị cáo S và H2 đến hỗ trợ mình đòi nợ, bị cáo S liên lạc qua Facebook rủ bị cáo B cùng nhau đến để hỗ trợ cho bị cáo Th đòi nợ. Sau khi các bị cáo L, Th vào nhà gặp bà V thỏa thuận việc trả nợ nhưng không được, bị cáo L và Th đi ra đứng phía trước nhà. Lúc này bị cáo Th điện thoại hỏi ý kiến của bị cáo Phạm Cư E về việc vào nhà bắt giữ bà V để giải quyết nợ thì bị cáo Phạm Cư E đồng ý. Tiếp đến bị cáo Th nói với bị cáo L là bị cáo Em đồng ý bắt giữ bà V để giải quyết nợ, bị cáo L đồng ý. Sau đó bị cáo Th bảo mở cửa thì bị cáo H2 và bị cáo B mở cửa nhà rồi bị cáo Th cùng các bị cáo H, S, Ý, P, H2 và B vào bắt bà V đưa ra xe taxi chở đi. Bị cáo Th điện thoại thông báo cho bị cáo Em biết, bị cáo Em bảo đưa bà V lên Đèo Eo Gió để bị cáo Em lên gặp nói giải quyết nợ. Bị cáo Em đi ô tô đến gặp bà V để đòi nợ bà V. Sau khi không thỏa thuận được việc trả nợ, bị cáo Em bảo Th đưa bà V về lại nhà bà Nh tại thành phố Quảng Ngãi. Bị cáo Th đưa bà V về giữ tại nhà của bị cáo B tại khu dân cư An Phú Sinh rồi bảo bị cáo H thuê phòng tại nhà nghỉ Đạt Phát để giữ bà V. Sau khi bị cáo H thuê được phòng 103 tại nhà nghỉ Đạt Phát thì bị cáo Th

cùng với bị cáo S đưa bà V đến giữ tại phòng 103 rồi bị cáo Th, S, H và Ý thay nhau ở tại phòng 102 canh giữ bà V.

Bị cáo Phạm Tấn NY, Hồ Văn S là người thực hành, trực tiếp thực hiện hành vi bắt, giữ bà Nguyễn Thị Thanh V.

Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử Phạm Tấn NY, Hồ Văn S về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật” quy định tại khoản 1 Điều 157 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Phạm Tấn NY, Hồ Văn S, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến quyền tự do về thân thể của công dân được pháp luật bảo vệ. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Phạm Tấn NY, bị cáo Hồ Văn S cung cấp giấy xác nhận của Ủy ban nhân dân phường là lao động duy nhất của gia đình. Tuy nhiên, xét thấy các bị cáo có nhân thân xấu, có tiền án, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm. Tòa án cấp sơ thẩm đã đánh đúng tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, xem xét về nhân thân, áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự cho bị cáo, xử phạt mỗi bị cáo 09 (chín) tháng tù về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật” là tương xứng với hành vi phạm tội của các bị cáo nên Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt bản án sơ thẩm đã tuyên đối với các bị cáo.

[3] Đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát được chấp nhận.

[4] Về án phí: Bị cáo Phạm Tấn NY, Hồ Văn S mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

[5] Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Phạm Tấn NY, bị cáo Hồ Văn S. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số: 22/2022/HS-ST ngày 01/4/2022 của Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi về phần hình phạt đối với các bị cáo.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 157; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Tấn NY 09 (chín) tháng tù về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 22/05/2021 đến ngày 27/5/2021.

Xử phạt: Bị cáo Hồ Văn S 09 (chín) tháng tù về tội “Bắt, giữ người trái pháp luật”, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Về án phí: Bị cáo Phạm Tấn NY, Hồ Văn S mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các Quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Ngãi;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND, TAND thành phố Quảng Ngãi;
- Công an thành phố Quảng Ngãi;
- THA dân sự thành phố Quảng Ngãi;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Năm

